

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐT & PT ĐIỆN MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /CT

Nha Trang, ngày 20 tháng 02 năm 2017

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

### **I. Thông tin chung: Lịch sử hoạt động của Công ty**

#### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200519791.
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 200.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: 10 Lam Sơn, P.Phước Hòa, Tp.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Số điện thoại: 058 3 878 092                      Số fax: 058 3 878 093
- Website: <http://www.mientrungpid.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SEB.

#### **2. Quá trình phát triển**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là Công ty Cổ phần được thành lập trên cơ sở hợp đồng liên doanh giữa Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ), Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ) và Công ty Sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ). Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4200519791 (do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 03 tháng 04 năm 2003, từ khi thành lập đến nay công ty đã 5 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và lần thay đổi gần nhất vào ngày 09 tháng 01 năm 2015), Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

#### **Vốn điều lệ:**

Năm 2003, vốn điều lệ của Cty là: **10.000.000.000 đồng.**

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ): 4,500 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ): 4 tỷ đồng

- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ): 1,5 tỷ đồng  
Năm 2004, Công ty tăng vốn điều lệ từ **10 tỷ đồng lên 75 tỷ đồng**.

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 45% vốn điều lệ): 33,75 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 40% vốn điều lệ): 30 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 15% vốn điều lệ): 11,25 tỷ đồng

Năm 2007, Công ty tăng vốn điều lệ từ **75 tỷ đồng lên 125 tỷ đồng**.

Trong đó:

- Tổng Công ty Sông Đà (góp 36% vốn điều lệ): 45 tỷ đồng
- Công ty Điện lực 3 (góp 32% vốn điều lệ): 40 tỷ đồng
- Công ty SXKD và XNK Bình Minh (góp 12% vốn điều lệ): 15 tỷ đồng
- Công ty CP Chứng khoán Sao Việt (góp 8% vốn điều lệ): 10 tỷ đồng
- Cổ đông khác (góp 12% vốn điều lệ): 15 tỷ đồng.

Tháng 11/2008 Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận về mặt nguyên tắc việc niêm yết 12.500.000 cổ phiếu trên TTGD chứng khoán Hà Nội.

Ngày 05/01/2009 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần ĐT và PT Điện Miền Trung
- Mã chứng khoán: SEB.
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng chứng khoán đăng ký: 12.500.000 cổ phiếu.

Ngày 07/01/2009 Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết 12.500.000 cổ phiếu trên TTGD Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 14/01/2009 Công ty khai trương giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tháng 6/2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 họp và thống nhất tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

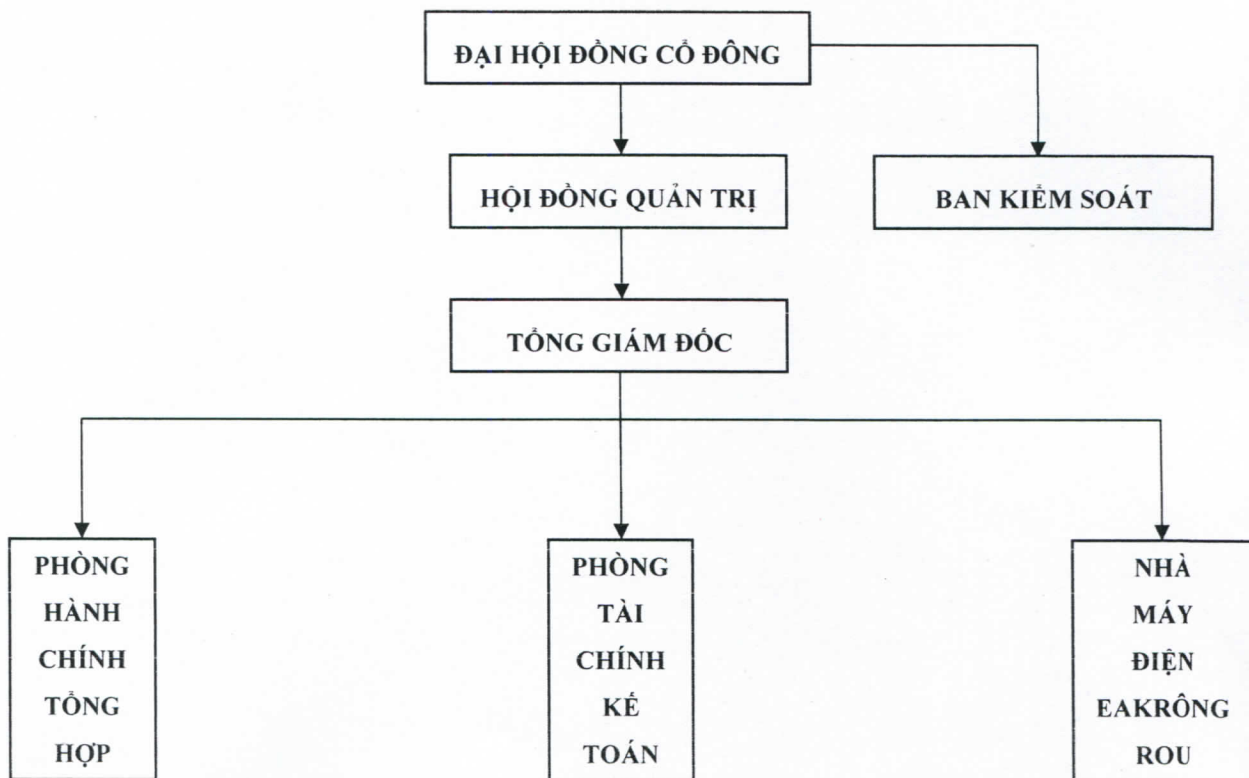
Ngày 09/09/2014 UBCK Nhà Nước gửi văn bản số 5048/UBCK-QLPH chấp thuận cho Công ty tăng vốn điều lệ từ **125 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng** bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: **7.500.000 cổ phiếu** (tỷ lệ: 10:6).

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

Công ty đã đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Eakrong-Rou tại xã Ninh Tây, TX Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa và sản xuất điện hòa vào lưới điện quốc gia. Trụ sở chính của Công ty đặt tại Tp.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ngoài ra Công ty còn có một số ngành nghề kinh doanh khác như:

- + Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy điện, công trình điện;
- + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- + Xây dựng công trình thủy lợi;
- + Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- + Nhà nghỉ kinh doanh du lịch;
- + Lắp đặt hệ thống điện
- + Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước;
- + Lắp đặt các cấu kiện bê tông, kết cấu thép;
- + Mua bán vật liệu xây dựng; mua bán đá, cát, sỏi;
- + Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi;
- + Hướng dẫn và đào tạo đội ngũ vận hành Nhà máy thủy điện;
- + Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- + Chế biến đá xây dựng;

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**



**Phòng Hành chính - Tổng hợp**

Phòng Hành chính – Tổng hợp có chức năng quản trị hành chính; quản trị nhân sự, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc Công ty về chiến lược nhân sự và cách thức điều hành bố trí nhân sự cụ thể cho từng khâu sản xuất nhằm phát huy tối đa khả năng nguồn nhân lực tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Phòng có nhiệm vụ soạn thảo, trình duyệt các nội quy và qui chế của Công ty; giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên Công ty theo đúng qui định của luật pháp; tổ chức phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất và văn - thể - mỹ nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên...

Ngoài ra Phòng Hành chính – Tổng hợp còn có chức năng giải quyết công việc về lĩnh vực hợp tác kinh tế của Công ty và có nhiệm vụ chủ yếu: lập hồ sơ thủ tục về các dự án đầu tư phát triển; theo dõi, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư; nghiệm thu khối lượng, lập hồ sơ hoàn công thuộc các dự án do Công ty làm chủ đầu tư; Chủ trì công tác đấu thầu, chọn thầu hoặc chỉ định thầu tư vấn, thi công xây dựng, cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án do Công ty làm chủ đầu tư; lập hồ sơ thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế của các dự án đầu tư; xây dựng các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực quản lý các dự án đầu tư; thực hiện công tác đền bù và giải phóng mặt bằng trong thi công đối với các dự án do Công ty đầu tư và các công trình mà Công ty ký kết hợp đồng với các chủ đầu tư và các lĩnh vực công tác khác có liên quan; lập kế hoạch công tác hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết kinh tế với các đối tác nước ngoài.

**Phòng Tài chính - Kế toán**

Phòng Tài chính - Kế toán có chức năng tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán và hạch toán kinh tế tuân thủ các nguyên tắc kế toán hiện hành; Lập kế hoạch tài chính, đầu tư tài chính ngắn hạn cho Công ty; thực hiện việc thanh toán, thu hồi công nợ kịp thời; tổ chức tự kiểm tra định kỳ về tình hình chấp hành các qui định của Nhà nước, của Công ty về quản lý Tài chính - Tín dụng. Ngoài ra, phòng còn thực hiện nhiệm vụ phân tích các thông tin Kinh tế - Tài chính - Tín dụng, lập báo cáo phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, lập báo cáo công khai tài chính theo đúng qui định của pháp luật.

**Nhà máy thủy điện Eakrong-Rou**

- Chức năng:

Tham mưu giúp Tổng giám đốc chỉ đạo, quản lý điều hành công tác quản lý vận hành toàn nhà máy điện một cách an toàn, hiệu quả, công tác an toàn bảo hộ lao động, phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ cho toàn nhà máy. Ngoài ra nhà máy còn tham gia công tác đào tạo vận hành cho lực lượng CB-CNV Cty và cho các nhà máy khác có cùng quy mô và cùng công nghệ thiết bị.

- Nhiệm vụ:
  - Vận hành, sản xuất điện năng, bố trí, sắp xếp lực lượng CBCNV nhà máy để đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả các thiết bị được giao theo Quy trình, Quy phạm của ngành điện và của Công ty đã ban hành.
  - Kiểm tra đánh giá tình trạng của thiết bị để lập kế hoạch sửa chữa hàng năm. Trực tiếp tham gia giám sát sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ của Công ty, khắc phục các sự cố của khối Tổ máy và các hệ thống khác.
  - Thực hiện nhiệm vụ PCCC, phòng chống lụt bão theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà Nước, theo các quy trình của Công ty và chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ lãnh đạo Công ty.
  - Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các Quy trình, Quy phạm phục vụ cho công tác vận hành Nhà máy. Tham gia biên soạn hoặc sửa đổi, bổ sung các Quy trình, Quy phạm quản lý vận hành, sửa chữa thiết bị .... của Nhà máy.
  - Lập kế hoạch, đào tạo trường ca, công nhân vận hành nhà máy thủy điện. Chủ trì trong các đợt diễn tập xử lý sự cố, tổ chức việc học tập, huấn luyện nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành theo Quy định của Công ty.
  - Quản lý tài sản, phương tiện, thiết bị, vật tư do Công ty trang bị phục vụ yêu cầu sản xuất.
  - Phối hợp chặt chẽ với các phòng chức năng liên quan với mục đích vận hành công trình nhà máy điện an toàn và hiệu quả nhất.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị Công ty.

## **5 Định hướng phát triển:**

### **5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- + Kinh doanh có lãi; bảo toàn, phát triển được vốn và tài sản của Công ty;
- + Tối đa hóa hiệu quả hoạt động của Công ty;
- + Vận hành nhà máy thủy điện Eakrông-Rou Tỉnh Khánh Hòa, triển khai đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ;

- + Sản xuất và kinh doanh điện năng, cung cấp điện vào hệ thống lưới điện quốc gia, phục vụ nhu cầu điện của các tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên,...tạo thu nhập ổn định, lâu dài và giải quyết việc làm cho cán bộ công nhân viên của các Cổ đông sáng lập;
- + Đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh và không ngừng phát triển Công ty ngày một lớn mạnh.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

5.2.1. Các mục tiêu chủ yếu năm 2017:

|                      |   |                      |
|----------------------|---|----------------------|
| + Doanh thu          | : | 132.000.000.000 đồng |
| + Lợi nhuận sau thuế | : | 76.630.000.000 đồng  |

5.2.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Hiện nay, Công ty đang vận hành ổn định Nhà máy thủy điện EaKrông-Rou mang lại hiệu quả cho Công ty cũng như cho tỉnh nhà. Trong tương lai, Công ty đang tìm cơ hội đầu tư vào các dự án thủy điện, du lịch, bất động sản thuộc khu vực miền trung. Nhằm mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, phát triển Công ty và đáp ứng nhu cầu về năng lượng và đời sống của người dân ngày một nâng cao.

5.3. Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Hàng năm, Công ty trích một phần kinh phí để hỗ trợ các hộ dân nghèo ở các thôn, làng thuộc xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa trong dịp tết Nguyên đán. Trong năm 2017, Công ty tiếp tục hỗ trợ bà con để bà con có một mùa tết cổ truyền được sung túc hơn và tùy vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ ủng hộ các hộ nghèo thuộc khu vực nhà máy thủy điện bằng các hình thức như: xây dựng nhà tình nghĩa, hỗ trợ công cụ lao động .....

**6 Các rủi ro:**

Hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại lợi nhuận của Công ty là công tác sản xuất kinh doanh điện tại nhà máy thủy điện Eakrong-Rou. Do đó các rủi ro ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty như: thời tiết hạn hán làm giảm lượng nước sản xuất điện; các chính sách thuế, phí tăng làm giảm lợi nhuận của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2016, Công ty đã đạt được doanh thu và lợi nhuận cụ thể như sau:

| STT | Chỉ tiêu                   | Thực hiện | Kế hoạch | So sánh TH/KH |
|-----|----------------------------|-----------|----------|---------------|
| 1   | Sản lượng điện (triệu kwh) | 92,90     | 80,00    | 116,13%       |
| 2   | Doanh thu                  | 128,22    | 110,00   | 116,56%       |
| 3   | Chi phí                    | 47,34     | 47,77    | 99,10%        |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế         | 76,38     | 59,02    | 129,41%       |

Quý 4 Năm 2016, thời tiết thay đổi, mưa nhiều. Nhà máy phải vận hành 24/24 nên sản lượng điện năm 2016 đạt 92,90 triệu kwh đạt 116,13% so với kế hoạch. Do đó doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch giao.

### 2. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

#### 1. Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Hoài Nam

Họ và tên: **Nguyễn Hoài Nam**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày tháng năm sinh: 21/10/1964  
 Nơi sinh: Xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Số CMND: 225027684  
 Quê quán: Xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.  
 Địa chỉ thường trú: Số nhà 222/48, đường Lê Hồng Phong, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.  
 Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 058.2471048  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện Kỹ thuật  
 Quá trình công tác:
 

- Từ năm 1990 ÷ 1992: Chuyên viên Kỹ thuật - Sở Điện lực tỉnh Khánh Hòa.
- Từ năm 1992 ÷ 1998: Điều độ viên lưới Điện tỉnh Khánh Hòa.
- Từ năm 1998 ÷ 2006: Phó Trưởng phòng Điều độ - Sở Điện lực tỉnh Khánh Hòa (nay là Công ty Cổ

- phần Điện lực Khánh Hòa).
- Từ tháng 5 năm 2006 đến tháng 12 năm 2006: Phụ trách phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.
  - Từ tháng 01 năm 2007 đến tháng 03 năm 2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.
  - Từ tháng 03 năm 2010 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.

Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám đốc Công ty.

Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Cty: Không có

Số cổ phần nắm giữ: 16.000 cổ phần

Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan:

Thù lao và các lợi ích khác trong Công ty

## 2. Kế Toán trưởng – Ông Lê Quang Đạo

Họ và tên: **Lê Quang Đạo**

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 27/02/1969

Nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CMND: 220720610

Quê quán: Xã Diên Hòa, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà.

Địa chỉ thường trú: Số nhà 12, đường Tô Hiến Thành, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 058.2471050

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán.

- Quá trình công tác:
- Từ năm 1995 đến 1998: Thanh tra viên - Thanh tra tỉnh Khánh Hoà.
  - Từ tháng 09 năm 1998 đến tháng 03 năm 2003:



Chuyên viên Ban Quản lý Dự án 22kV - Sở Điện lực Khánh Hoà.

- Từ tháng 03 năm 2003 đến nay: Kế toán Trưởng - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung.

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán Trưởng Công ty.

Chức vụ công tác hiện nay tại các tổ chức khác: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Cty: Không có

Số cổ phần nắm giữ: 0

Số cổ phần đang nắm giữ của người có liên quan:

Thù lao và các lợi ích khác trong Công ty

- Tổng số cán bộ công nhân viên trong Công ty là 53 người, chế độ xây dựng bảng lương vận dụng theo bảng lương Doanh nghiệp Nhà Nước.

### 3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và Nghị quyết HĐQT, Công ty tiếp tục hỗ trợ Công ty cổ phần Thủy điện Trà Xom hoạt động ổn định và kinh doanh có lãi.

### 4. Tình hình tài chính:

#### 4.1 Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu                                       | Năm 2016        | Năm 2015        | So sánh 2016/2015 |
|-----|--|-----------------|-----------------|-------------------|
| 1   | Tổng giá trị tài sản                           | 374.771.285.770 | 353.511.804.598 | 106,01%           |
| 2   | Doanh thu thuần                                | 127.039.576.519 | 106.414.828.495 | 119,38%           |
| 3   | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh              | 80.487.225.915  | 62.471.554.156  | 128,84%           |
| 4   | Lợi nhuận khác                                 | 38.553.457      | 2.171.276.385   |                   |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế                           | 80.525.779.372  | 64.642.830.541  | 124,57%           |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế                             | 76.388.934.173  | 61.340.216.482  | 124,53%           |
| 7   | Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân năm | 20.000.000      | 20.000.000      | 100,00%           |
| 8   | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                       | 3.819           | 3.067           | 124,53%           |

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu   | ĐVT  | Năm 2016 | Năm 2015 | Ghi chú |
|--|------|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán                         |      |          |          |         |
| + Hệ số TT ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn                      | Lần  | 1,32     | 1,00     |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh:                                  |      |          |          |         |
| <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>                                 | Lần  | 1,28     | 0,95     |         |
| Nợ ngắn hạn  |      |          |          |         |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn                                  |      |          |          |         |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                                    | %    | 26,50%   | 25,63%   |         |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                                  | %    | 36,05%   | 34,47%   |         |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động                          |      |          |          |         |
| + Vòng quay hàng tồn kho:                                  |      |          |          |         |
| <u>Giá vốn hàng bán</u>                                    | Vòng | 13,79    | 12,39    |         |
| Hàng tồn kho bình quân                                     |      |          |          |         |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản                             | %    | 33,90%   | 30,10%   |         |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời                           |      |          |          |         |
| + HS Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                    | %    | 60,13%   | 57,64%   |         |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                  | %    | 27,73%   | 23,33%   |         |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                    | %    | 20,38%   | 17,35%   |         |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần. | %    | 63,36%   | 58,71%   |         |

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2016 là: 13.773 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại là 20.000.000 Cổ phần với mệnh giá 10.000 VNĐ/Cổ phần và tất cả đều là cổ phiếu phổ thông.

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a. Cổ phần và cơ cấu cổ đông:**

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT, BKS.

| STT              | Tên cổ đông   | Số cổ phần<br>nắm giữ | Tỷ lệ năm<br>giữ | Ghi chú    |
|------------------|---|-----------------------|------------------|------------|
| 1                | Tổng Công ty Sông Đà<br>Đại diện: Ông Mai Huy Tuấn            | 3.281.440             | 16,41%           |            |
| 2                | Tổng công ty Điện lực Miền Trung<br>Đại diện:                 | 4.800.000             | 24,00%           |            |
|                  | Ông Phạm Sỹ Hùng  | 3.200.000             | 16,00%           |            |
|                  | Ông Nguyễn Hoài Nam   | 1.600.000             | 8,00%            |            |
| 3                | Cty cổ phần Năng lượng Bitexco<br>Đại diện: Ông Vũ Quang Sáng | 2.304.480             | 11,52%           |            |
| 4                | Cổ đông lớn: Nguyễn Thị Mai                                   | 2.079.560             | 10,40%           |            |
| 5                | Ông Đinh Quang Chiến  | 4.994.400             | 24,97%           | CT HĐQT    |
| 6                | Ông Phạm Sỹ Hùng  | 0                     | 0,00%            | PCT HĐQT   |
| 9                | Ông Mai Huy Tuấn  | 0                     | 0,00%            | UV HĐQT    |
| 7                | Ông Vũ Quang Sáng   | 8.000                 | 0,04%            | UV HĐQT    |
| 8                | Ông Nguyễn Hoài Nam   | 16.000                | 0,08%            | UV HĐQT    |
| 10               | Ông Trịnh Giang Nam   | 1.600                 | 0,01%            | Trưởng BKS |
| 11               | Ông Trần Quang Hiện   | 363.340               | 1,82%            | TV BKS     |
| 12               | Ông Đinh Thế Giới   | 0                     | 0,00%            | TV BKS     |
| 13               | Các cổ đông khác  | 2.151.180             | 10,76%           |            |
| <b>Tổng Cộng</b> |   | <b>20.000.000</b>     | <b>100%</b>      |            |

**b. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:**

***Cổ đông trong nước***

Cổ đông lớn là cổ đông sáng lập:

- Tổng Công ty Sông Đà giữ 3.281.440 cổ phần.
- Tổng Công ty Điện lực Miền Trung giữ 4.800.000 cổ phần.

Cổ đông lớn: 9.378.440 cổ phần.

Cổ đông thể nhân: 2.517.490 cổ phần.

Cổ đông pháp nhân: 770 cổ phần.

***Cổ đông nước ngoài***

Cổ đông thể nhân: 21.860 cổ phần.

**c. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.**

Ghi chú: Các số liệu về cổ đông nêu trên được xác định vào thời điểm: ngày 20/12/2016.

### III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Cuối năm 2015 khu vực Khánh hòa hầu như không có mùa mưa, mực nước hồ chứa rất thấp nên sản lượng 9 tháng đầu năm thấp, chỉ đạt 37,97 triệu kwh. Công ty đã tận dụng hết nguồn nước, tập trung cơ bản chạy máy biểu giá cao điểm và tranh thủ thực hiện các công tác bảo dưỡng sửa chữa nâng cấp các hệ thống thiết bị đảm bảo ổn định vận hành trong mùa có nhiều nước và các tháng mùa khô có giá cao điểm của năm sau. Do vậy trong các tháng mùa mưa cuối năm, công ty đã đảm bảo chạy máy liên tục hết công suất thiết kế, tận dụng lượng nước dồi dào mùa mưa năm 2016. Vì vậy sản lượng điện sản xuất cả năm 2016 thực hiện được: 92,90 triệu kwh.

| TT | Diễn giải                               | Thực hiện | Kế hoạch năm | Tỷ lệ   |
|----|---|-----------|--------------|---------|
| 1  | Điện thương phẩm (10 <sup>3</sup> kwh)  | 92,90     | 80,00        | 116,13% |
| 2  | Doanh thu (tỷ đồng)                     | 128,22    | 110,00       | 116,56% |
|    | Doanh thu bán điện (tỷ đồng)            | 127,04    | 110,00       | 115,49% |
|    | Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng) | 1,14      | -            | -       |
|    | Thu nhập khác (tỷ đồng)                 | 0,04      | -            | -       |
| 3  | Các khoản nộp nhà nước (tỷ đồng)        | 22,16     | -            | -       |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế                      | 76,38     | 59,02        | 129,41% |
| 5  | Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH               | 27,73%    |              |         |

|           | Công suất thiết kế năm (kwh) | Thực hiện năm 2016 (kwh) | Tỷ lệ thực hiện/công suất thiết kế (%) |
|-----------|------------------------------|--------------------------|--|
| Sản lượng | 111.850.000                  | 92.900.000               | 83,06%                                 |

Những tiến bộ công ty đã đạt được:

#### 2. Tình hình tài chính

Năm 2016, thời tiết hạn hán kéo dài, nguồn nước thiếu hụt. Trong các tháng mùa mưa cuối năm, công ty đã đảm bảo chạy máy liên tục hết công suất, tận dụng lượng nước dồi dào mùa mưa năm 2016 nên doanh thu vượt kế hoạch đề ra.

Nợ tín dụng chỉ còn gói ODA với mức trả hàng năm và lãi suất thấp. Công ty sẽ có được tích lũy tài chính tăng dần để có nguồn vốn chủ động cho công tác sản xuất kinh doanh, giảm phụ thuộc vào vốn vay lưu động.

Và với sự quan tâm, chỉ đạo, điều hành sát sao của lãnh đạo Công ty, Công ty vẫn đảm bảo hoạt động tài chính ổn định, không có nợ xấu.

3. **Kế hoạch phát triển trong tương lai:** Công ty tiếp tục tìm cơ hội đầu tư về thủy điện (các dự án có công suất dưới 30MW), du lịch và bất động sản, mở rộng sản xuất kinh doanh và đầu tư vào các lĩnh vực mới phù hợp với vị trí địa lý của khu vực và mang lại hiệu quả cho Công ty.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Năm 2016, trong bối cảnh nền kinh tế cả nước, của ngành điện gặp nhiều khó khăn, tình hình thời tiết không thuận lợi đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung đã tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát toàn diện hoạt động của Công ty, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD, thu nhập người lao động được đảm bảo, đời sống tinh thần được nâng cao, người lao động phấn khởi yên tâm làm việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### V. Quản trị Công ty:

##### 1. Hội đồng quản trị:

|                      |              |                          |
|----------------------|--------------|--------------------------|
| Ông Đinh Quang Chiến | Chủ tịch     | Bổ nhiệm ngày 17/04/2014 |
| Ông Phạm Sỹ Hùng     | Phó Chủ tịch | Bổ nhiệm ngày 28/06/2014 |
| Ông Mai Huy Tuấn     | Ủy viên      | Bổ nhiệm ngày 28/06/2014 |
| Ông Vũ Quang Sáng    | Ủy viên      | Bổ nhiệm ngày 07/07/2016 |
| Ông Nguyễn Hoài Nam  | Ủy viên      | Bổ nhiệm ngày 03/04/2013 |

- + Thành viên và cơ cấu của HĐQT: 05 người, trong đó 01 thành viên trực tiếp điều hành và 04 thành viên không trực tiếp điều hành.
- + HĐQT họp theo định kỳ và đưa ra những nghị quyết để Công ty thực hiện, các nghị quyết của HĐQT đều được triển khai và thực hiện đầy đủ tại Công ty.
- + HĐQT đã đưa ra những định hướng chiến lược lâu dài cho phát triển SXKD của Công ty.

**2. Ban Kiểm soát:**

+ Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty. Ban kiểm soát họp để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của Công ty.

**3. Các giao dịch, thu lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:**

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

|                                 |                   |
|---------------------------------|-------------------|
| Lương của Tổng giám đốc         | 633.782.183 đồng. |
| Thù lao của Hội đồng quản trị   | 528.000.000 đồng. |
| Thù lao của Ban kiểm soát       | 240.000.000 đồng. |
| Trích thưởng trên KQKD cho HĐQT | 350.000.000 đồng. |

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
|     |                           |                            | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |  |
| 01  | Trần Quang Hiện           | TV BKS                     | 353.140                   | 1,77% | 363.340                    | 1,82% | Thay đổi tỷ lệ sở hữu                              |
|     |                           |                            |                           |       |                            |       |  |

**VI. Báo cáo tài chính:**

**Đơn vị Kiểm toán:**

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

Địa chỉ: Lô 78-80, đường 30/4, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 84.511.3655886 Fax: 84.511.3655887

**Ý kiến kiểm toán độc lập:** Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty đã được công bố trên phương tiện thông tin đại chúng và được đăng toàn văn trên trang web của Công ty: <http://www.mientrungpid.com.vn/> ✓

**Nơi nhận:**

- UBCK NN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Lưu HCTH.

TỔNG GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Hoài Nam*

